

Số: 4706/QĐ-BVĐKBN2

Bắc Ninh, ngày 25 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu

Gói thầu: Mua sắm máy điện tim 6 cần năm 2026

Thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm máy điện tim 6 cần năm 2026

Thuộc dự toán mua sắm Mua sắm máy điện tim 6 cần năm 2026

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA BẮC NINH SỐ 2

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21/6/2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật quy hoạch, Luật đầu tư, Luật đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế gia trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, Thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08/11/2021; Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03/03/2023 và Nghị định số 04/2025/NĐ-CP về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về việc quản lý trang thiết bị y tế đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 03 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 10099/QĐ-BVĐKBN2 ngày 31/12/2025 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 về việc Phê duyệt Dự toán thu – chi năm 2026-2027;

Căn cứ Quyết định số 3311/QĐ-BVĐKBN2 ngày 07/04/2026 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 về việc phê duyệt danh mục, số lượng, yêu cầu về tính năng, yêu cầu kỹ thuật gói thầu: Mua sắm máy điện tim 6 cần năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 4328/QĐ-BVĐKBN2 ngày 12/05/2026 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 về việc phê duyệt dự toán gói thầu Mua sắm máy điện tim 6 cần năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 4329/QĐ-BVĐKBN2 ngày 12/05/2026 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 về việc phê duyệt giá gói thầu Mua sắm máy điện tim 6 cần năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 4407/QĐ-BVĐKBN2 ngày 14/05/2026 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua sắm máy điện tim 6 cần năm 2026;

Căn cứ Công văn số 02/2026/CV-3H ngày 20/05/2026 của Công ty TNHH thương mại và công nghệ 3H về việc giảm giá;

Căn cứ Biên bản hoàn thiện hợp đồng giữa Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2 và Công ty TNHH thương mại và công nghệ 3H ngày 20/05/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu của gói thầu Mua sắm máy điện tim 6 cần năm 2026 thuộc kế hoạch lựa chọn nhà thầu, bao gồm:

- Tên gói thầu: Mua sắm máy điện tim 6 cần năm 2026.
- Tên đơn vị trúng thầu: Công ty TNHH thương mại và công nghệ 3H.
- Giá gói thầu: 73.500.000 VND (*Bằng chữ: Bảy mươi ba triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn./.*)
- Danh mục hàng hóa trúng thầu: Chi tiết theo Phụ lục đính kèm.
- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu rút gọn.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 45 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Điều 2. Giao phòng Tài chính kế toán, phòng Vật tư căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, tiến hành tổ chức hoàn thiện hợp đồng.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông (Bà) Trưởng phòng tài chính kế toán, Trưởng phòng vật tư, các khoa, phòng, trung tâm liên quan và các nhà thầu trúng thầu căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;
- Công thông tin điện tử UBND tỉnh BN, SYT BN;
- Lưu: VT, TCKT.

GIÁM ĐỐC

Hạ Bá Chân

PHỤ LỤC: DANH MỤC HÀNG HÓA TRÚNG THẦU

Gói thầu: Mua sắm máy điện tim 6 cần năm 2026

Thuộc dự toán mua sắm: Mua sắm máy điện tim 6 cần năm 2026

(Kèm theo Quyết định số 4706/QĐ-BVĐKBN2 ngày 25/05/2026 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Bắc Ninh số 2)

STT	Danh mục hàng hóa/ Dịch vụ	Yêu cầu về tính năng, yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Số lượng	Đơn vị tính	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	Máy điện tim 6 cần	<p>I. Đặc tính chung</p> <ul style="list-style-type: none">- Năm sản xuất: 2025 trở về sau- Chất lượng máy: mới 100%- Tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng của nhà sản xuất: ISO 13485- Nguồn điện: 100-240 V \pm10%, 50/60 Hz \pm2%- Môi trường hoạt động:<ul style="list-style-type: none">+ Nhiệt độ tối đa: 40°C+ Độ ẩm tối đa: 95% <p>II. Cấu hình cung cấp</p> <ul style="list-style-type: none">- Máy chính: 01 bộ- Dây điện tim: 01 cái- Dây nguồn: 01 cái- Điện cực ngực: 06 quả- Điện cực kẹp chi: 04 cái- Ấc quy: 01 cái- Giấy in: 01 tập- Xe đẩy kèm cần đỡ dây: 01 cái (Mua trong nước) <p>III. Thông số kỹ thuật</p>	ECG-3250	Shanghai Kohden Medical Electronic Instrument Corp	Trung Quốc	01	Cái	73.500.000	73.500.000

	<p>Tính năng chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể hiển thị đồng thời 12 đạo trình điện tim ECG - Công nghệ lọc tiên tiến giúp giảm nhiễu mà ít gây biến dạng sóng - Chương trình phân tích điện tim ECAPS12C với hơn 200 mục phát hiện với phân tích chi tiết bao gồm phân tích điện tâm đồ kiểu Brugada - Có tính năng ghi mở rộng - Dữ liệu có thể xuất qua LAN có dây hoặc qua LAN không dây khi lắp thêm module tùy chọn - Bộ nhớ USB hoặc thẻ SD có thể được sử dụng như một bộ nhớ ngoài - Thông tin bệnh nhân có thể nhận được từ máy chủ bên ngoài. Và báo cáo có thể được xuất ra ở định dạng DICOM hoặc PDF giúp tích hợp dữ liệu tốt hơn với các hệ thống quản lý dữ liệu khác nhau - Có thể lưu trữ dữ liệu 3 phút gần nhất của tất cả các đạo trình sóng ECG vào bộ nhớ trong <p>Thu nhận tín hiệu điện tim:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Mạch đầu vào được bảo vệ chống sóc điện - Độ nhạy tiêu chuẩn: 10 mm/mV $\pm 2\%$ - Trở kháng đầu vào: $\geq 50 \text{ M}\Omega$ tại 0.67 Hz - Hệ số lọc nhiễu đồng pha: $> 105 \text{ dB}$ - Điện áp chống phân cực: $\pm 550 \text{ mV}$ 							
--	--	--	--	--	--	--	--	--

		<ul style="list-style-type: none"> - Tần số đáp ứng: 0.05 Hz đến 150 Hz (+0.4dB/ -3 dB) - Nhiều trong: $\leq 20 \mu\text{Vp-v}$ - Dải đếm nhịp tim: 30 đến 300 nhịp/phút; độ chính xác: $\pm 10\%$ (30 đến 240 nhịp/phút) - Tốc độ lấy mẫu: 16.000 mẫu/giây/kênh <p>Xử lý dữ liệu sóng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đạo trình điện tim: 12 đạo trình - Độ nhạy: 5, 10, 20 mm/mV - Tốc độ lấy mẫu: 500 mẫu/giây - Bộ lọc nhiễu xoay chiều: 50/60 Hz - Hằng số thời gian: ≥ 3.2 s - Bộ lọc cao tần: 75, 100, 150 Hz - Bộ lọc nhiễu điện cơ: 25/35 Hz - Đáp ứng tín hiệu tối thiểu: $\leq 20 \mu\text{Vp-v}$ - Bộ lọc chống trôi đường nền: yếu 0.1 Hz (-20dB) , mạnh 0.1 Hz (-34dB) - Có chức năng phát hiện máy tạo nhịp - Bộ chuyển đổi A/D: 24 bit <p>Hiển thị:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Màn hình màu tinh thể lỏng - Kích thước: 8 inch - Độ phân giải: 800 x 480 điểm - Hiển thị dữ liệu: 12 đạo trình sóng điện tim, thông tin bệnh nhân, cài đặt chế độ ghi, chế độ hoạt động, nhịp tim, đánh dấu đồng bộ QRS, thông báo lỗi, tuột điện cực, độ nhiễu <p>Ghi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp: in nhiệt 							
--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

		<ul style="list-style-type: none"> - Mật độ in: 200 dpi - Khổ giấy: rộng 110 mm, dài 30 m gập Z - Số kênh ghi: 3, 3+nhịp, 6 - Tốc độ ghi: 5, 10, 12.5, 25, 50 mm/s - Độ chính xác tốc độ ghi: $\leq \pm 5\%$ - Dữ liệu ghi: sóng điện tim, nhịp tim, tên đạo trình, phiên bản, ngày và giờ, tốc độ giấy, độ nhạy, cài đặt bộ lọc, thông tin bệnh nhân, thông tin phép đo, đánh dấu <p>Phân tích điện tim:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Áp dụng cho bệnh nhân: trẻ sơ sinh, trẻ em, người lớn - Mục phát hiện: khoảng 200 mục - Mục đánh giá: 5 mục <p>Lưu trữ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ nhớ trong lưu trữ tối đa 800 file ECG <p>Ắc quy:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ắc quy có thời gian hoạt động hơn 150 phút; thời gian sạc: 3 giờ <p>An toàn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tuân thủ tiêu chuẩn IEC 60601-1 							
Tổng cộng:									73.500.000
<i>(Số tiền bằng chữ: Bảy mươi ba triệu, năm trăm nghìn đồng chẵn./.)</i>									